

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày: 12/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Phạm Thị Phương
+ Ông Vũ Xuân Dự

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

La Xuân T, sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú và cư trú hiện tại: thôn N, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Thẻ CCCD: 0380820123xx; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Họ và tên cha: La Xuân M (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1937, hiện giá yếu trú tại phường Đ, tỉnh Thanh Hóa; Vợ: Lê Thị T1, sinh năm 1982 hiện lao động tự do và trú tại phường Đ, tỉnh Thanh Hóa; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không. Lịch sử bản thân: Ngày 27/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” (đã chấp hành xong)

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm xuất cảnh và cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên tòa*).

- Bị Hại :

+ Doanh nghiệp xây dựng X; địa chỉ số 16, đường X, phường H, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Văn T3-Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Chính; địa chỉ: xóm C, phường Tây H, tỉnh Ninh Bình (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

+ Trung tâm điều hành đường cao tốc C. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Huy T4 – giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1982; địa chỉ: xóm V, xã L, tỉnh Ninh Bình(*Vắng mặt tại phiên tòa*).

+ Anh Lê Khắc M1, sinh năm 1993; địa chỉ: xóm P, xã B, tỉnh Nghệ An(*Vắng mặt tại phiên tòa*).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty TNHH L; Địa chỉ: tầng 10, tòa nhà C, số 125D M, phường M. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Hoàng L1- Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Hoàng K1, sinh năm 1988; địa chỉ: phường V, thành phố Hà Nội (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

+ Ông Nguyễn Duy T5, sinh năm 1993; địa chỉ: xóm 8, phường Tây H, tỉnh Ninh Bình (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

+ Công ty TNHH vận tải T; Địa chỉ Thôn 5, xã T, tỉnh Thanh Hóa; Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đình L2 - Giám đốc; Địa chỉ Thôn 5, xã T, tỉnh Thanh Hóa (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Xuân T, có giấy phép lái xe hạng E do sở GTVT tỉnh Thanh Hoá (nay là sở Xây Dựng) cấp ngày 12/7/2023, hết hạn ngày 12/7/2028 là lái xe khách hợp đồng cho công ty TNHH vận tải T. Khoảng 13 giờ ngày 23/5/2025, T điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển kiểm soát 36B-021.26 chở hành khách từ bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội để về tỉnh Thanh Hoá theo tuyến đường cao tốc Bắc - Nam (CT01).

Khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đi đến đoạn đường qua cầu Nam Bình thuộc km 264+900 cao tốc Cao Bồ - Mai Sơn, phường Ninh Phúc, thành phố H (nay là phường Đông H) tỉnh Ninh Bình, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36B-021.26 đi ở làn số 2 tính từ dải phân cách giữa với tốc độ là 102 km/h (vượt quá tốc độ tối đa quy định 80 km/h là 22km), đi cùng làn phía trước là xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 29H-563.65 do anh Lê Khắc M1, thuê xe của công ty TNHH L điều khiển.

Do đường vắng, T điều khiển xe chuyển làn sang trái, mục đích vượt xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 để tiếp tục đi thẳng. Cùng lúc này, anh Nguyễn Duy T5, lái xe hợp đồng cho Doanh nghiệp xây dựng X điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 35C-146.24 đi phía trước cùng chiều với xe ô tô biển kiểm soát 36B-021.26 và xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65, phát hiện xe ô tô phía trước phanh gấp nên anh Thanh đã đánh lái sang trái với mục đích tránh xe phía trước, dẫn đến đầu xe ô tô biển kiểm soát 35C-146.24 va chạm với hàng rào hộ lan kim loại dải phân cách giữa đường, sau đó xe bị lùi lại quay ngang giữa đường, rồi đầu xe quay ngược lại về hướng đi thành phố Hà Nội. Cùng thời điểm này, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36B-021.26 vượt xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 thì phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 35C-146.24 bị tai nạn phía trước cách đầu xe của T khoảng 100 mét, mặc dù đang đi tốc độ nhanh nhưng T không phanh xe giảm tốc độ mà đánh lái sang phải với mục đích để tránh, nhưng do chưa vượt hết thân xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 dẫn đến bên phải đầu xe ô tô của T va chạm với thùng xe phía bên trái xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 do anh Mạnh điều khiển, đẩy xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 về phía trước, hướng sang bên phải va chạm với hàng rào hộ lan kim loại bên lề đường bên phải, tạo thành vết cày sạt dài 97,38m thì mới dừng lại.

Xe ô tô khách biển kiểm soát 36B-021.26 sau khi va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 tiếp tục tịnh T về phía trước, đầu xe ô tô biển kiểm soát 36B-021.26 tiếp tục va chạm với đầu xe ô tô biển kiểm soát 35C-146.24 đẩy xe ô tô biển kiểm soát 35C-146.24 lùi lại va chạm với hàng rào hộ lan kim loại lề đường bên

phải, đầu xe ô tô biển kiểm soát 36B-021.26 tiếp tục va chạm với hàng rào hộ lan kim loại của dải phân cách giữa đường sau đó lùi lại và dừng lại ở giữa đường.

Hậu quả: ba phương tiện và hàng rào hộ lan của đường cao tốc bị hư hỏng; La Xuân T bị thương tích: Gãy 1/3 giữa xương chày trái, chấn thương lách độ II, vỡ xương chậu hai bên, vỡ xương cụt, trật khớp mu, gãy gai ngang bên trái đốt sống L1,2,3, xẹp bảng quang. Đối với hành khách trên xe, do không ai bị thương tích hay bị thiệt hại tài sản gì, Công ty T đã điều xe chung chuyển đưa hành khách tiếp tục hành trình.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra đã T hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, yêu cầu định giá tài sản xác định thiệt hại của các phương tiện. Đã tạm giữ: Xe ô tô tải HOWO biển số 35C-146.24; Xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 29H-563.65 và Xe ô tô khách giường biển số 36B-021.26 cùng các giấy đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm của các phương tiện. Thu giữ Giấy phép lái xe hạng E số 380097392337 do sở GTVT tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 12/7/2023, hết hạn ngày 12/7/2028 mang tên La Xuân T cùng các giấy phép lái xe còn hạn sử dụng của anh Nguyễn Duy T5 và anh Lê Khắc M1. Đo nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy đối với La Văn T kết quả: 0,000mg/L nồng độ cồn; Âm tính với chất ma túy.

T hành trung cầu giám định thiết bị giám sát hành trình, xác định dữ liệu tốc độ của xe ô tô BKS 36B-021.26. Tại Bản Kết luận giám định 160 ngày 26/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Không tìm thấy dữ liệu hành trình, tốc độ trên thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô 36B-021.26”*.

Thu giữ camera hành chính và T hành trung cầu giám định hình ảnh camera hành trình đã trích xuất trong thiết bị camera giám sát hành trình của xe ô tô BKS 36B-021.26 và xe ô tô 29H-563.65. Tại Bản Kết luận giám định 540 ngày 04/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định”*.

Tại camera hành trình thể hiện trên video giám sát của xe ô tô BKS 36B-021.26 thời điểm trước; ngay trước khi xảy ra va chạm xe ô tô BKS 36B-021.26 có tốc độ lần lượt là 103km/h; 102km/h và 94 km/h.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã có công văn gửi Công ty cổ phần VCOMSAT địa chỉ: Tầng 5, Số 136 H, phường N, thành Hà Nội là đơn vị cung cấp dịch vụ giám sát hành trình của xe ô tô BKS 36B-021.26 trong khoảng thời gian từ 15 giờ 00 phút 00 giây đến 15 giờ 15 phút 00 giây. Công ty cổ phần VCOMSAT xác nhận:

“ - Xe 36B-02126 có lắp đặt thiết bị và đang sử dụng dịch vụ giám sát hành trình của Vcomsat, với thời hạn dịch vụ đến ngày 11/01/2026; Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 00 phút 00 giây đến 15 giờ 15 phút 00 giây ngày 23/5/2025, hệ thống không ghi nhận dữ liệu tốc độ GPS và dữ liệu Camera giám sát truyền về; Qua kiểm xác định nguyên nhân là thiết bị bị mất dữ liệu đường truyền trong khoảng thời gian trên. Video hành trình, bộ phận kỹ thuật trình vẫn được lưu trữ trong thẻ nhớ của thiết bị; Đồng thời, dữ liệu tốc độ giám sát hành trình thực tế trùng khớp với tốc độ hiển thị trên video camera giám sát hành trình”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 121 ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: Thiệt hại của xe ô tô BKS 29H-563.65 là **327.771.000đ**; Thiệt hại của xe ô tô BKS 35C-146.24 là **83.001.000đ**; Thiệt hại của xe ô tô BKS 36B-021.26 là **90.957.637đ**; Thiệt hại các thiết bị trên đường cao tốc là **64.300.000đ**.

Quá trình điều tra xác định, thiệt hại các thiết bị trên đường cao tốc tại km

264+910 do xe ô tô BKS 35C-146.24 của anh Nguyễn Duy T5 điều khiển gây ra là **14.350.000đ**; Thiệt hại các thiết bị trên đường cao tốc do xe ô tô BKS 36B-021.26 của La Xuân T điều khiển gây ra là **49.950.000đ**.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình T hành trung cầu giám định dấu vết cơ học xác định điểm va chạm và các bộ phận bị thiệt hại giữa xe ô tô BKS 35C-146.24 với hàng rào hộ lan dải phân cách giữa đường tại km 264+910 và xe ô tô BKS 35C-146.24 với xe ô tô BKS 36B-021.26. Tại Bản Kết luận giám định 1101 ngày 22/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ + *Phần mặt trước bên phải ba-đờ-xóc tương ứng vị trí cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô tải biển số 35C-146.24 có dấu vết phù hợp do va chạm với hộ lan dải phân cách giữa đường tại Km264+910 (vị trí số 9 như mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 23/5/2025 tại Cao tốc Cao Bồ - Mai Sơn, Quốc lộ 45 thuộc địa phận phường Ninh Phúc, TP H, tỉnh Ninh Bình).*

+ *Phần mặt trước (lệch nhiều về bên trái) đầu xe ô tô tải biển số 35C-146.24 có các dấu vết phù hợp do va chạm với phần mặt trước (lệch nhiều về bên trái) đầu xe ô tô khách biển số 36B - 021.26.*

+ *Không đủ cơ sở phân loại các bộ phận, thiết bị phụ tùng, linh kiện của xe ô tô BKS 35C-146.24 bị thiệt hại liên quan đến các vị trí va chạm trên do vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 35C-146.24 và hàng rào hộ lan dải phân cách giữa đường km 264+910 có sự trùng lặp với vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 35C-146.24 và xe ô tô BKS 36B-021.26”.*

Do đó, không đủ căn cứ xác định thiệt hại của xe ô tô khách biển số 36B - 021.26 do La Xuân T điều khiển gây ra cho ô tô BKS 35C-146.24 là bao nhiêu.

Như vậy, tổng giá trị thiệt hại La Xuân T phải chịu trách nhiệm hình sự là 377.721.000 đồng (gồm gây thiệt hại cho xe ô tô BKS 29H-563.65 là 327.771.000đ; gây thiệt hại các thiết bị trên đường cao tốc số tiền là 49.950.000đ).

Đối với: thiệt hại của xe ô tô BKS 35C-146.24 La Xuân T đã bồi thường số tiền là 60.000.000đ cho doanh nghiệp X đại diện là anh Phạm Văn C1, sinh năm 1984, trú tại xóm C, phường Tây H, tỉnh Ninh Bình; bồi thường số tiền là 35.000.000đ thiệt hại của đường cao tốc cho Trung tâm điều hành đường cao tốc C đại diện là anh Nguyễn Đức H; bồi thường số tiền là 280.000.000đ thiệt hại của xe ô tô 29H-563.65 cho công ty TNHH L do anh Dương Hoàng K1 là đại diện. Anh C1, anh H và anh K1 đã nhận đủ số tiền trên, không có đề nghị bồi thường gì khác.

Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 36B-021.26, công ty TNHH vận tải T là chủ sở hữu không có đề nghị La Xuân T bồi thường thiệt hại.

Anh Nguyễn Duy T5 đã bồi thường thiệt hại các thiết bị trên đường cao tốc số tiền là 15.565.000đ. Anh Nguyễn Đức H là đại diện Trung tâm điều hành đường cao tốc C đã nhận đủ số tiền, không có đề nghị bồi thường gì thêm.

Đối với anh Nguyễn Duy T5, anh Lê Khắc M1 là những người điều khiển phương tiện và những hành khách trên xe của La Xuân T khi tai nạn không ai bị thương hay bị thiệt hại gì khác nên không có yêu cầu đề nghị gì

Sau khi T hành khám nghiệm phương tiện; trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cơ quan CSĐT đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu bao gồm:

+ Trả lại cho công ty TNHH vận tải T: Xe ô tô khách giường biển số 36B-021.26; trả cho công ty TNHH L: Xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 29H-563.65; trả cho doanh nghiệp xây dựng X: Xe ô tô tải HOWO biển số 35C-146.24

cùng giấy tờ kèm theo;

+ Trả lại cho anh Lê Khắc M1 và anh Nguyễn Duy T5 những giấy phép lái xe của anh M1 và anh T5.

Còn lại 01 Giấy phép lái xe hạng E số 380097392337 do sở GTVT tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 12/7/2023, hết hạn ngày 12/7/2028 mang tên La Xuân T được chuyển theo hồ sơ để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKSKV4 ngày 16 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Ninh Bình đã truy tố bị cáo La Xuân T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

+Tuyên bố bị cáo La Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Xử phạt bị cáo La Văn T từ 20 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời thử thách từ 40 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Đ, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách.

+ Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo từ 18 đến 24 tháng.

- Căn cứ: điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14:

+ Tiếp tục quản lý 01 Giấy phép lái xe hạng E số 380097392337 do sở GTVT tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 12/7/2023, hết hạn ngày 12/7/2028 mang tên La Xuân T

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét hoàn cảnh bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án Tòa án đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng: dữ liệu điện tử thu thập được là hình ảnh camera giám sát của xe ô tô BKS 36B-021.26 ghi lại diễn biến tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm hiện trường + Sơ đồ hiện trường + ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra lập ngày 23/5/2025; Kết luận định giá tài sản số 121 ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình; Kết luận giám định 1101 ngày 22/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ ngày 23/5/2025, bị cáo La Xuân T điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển kiểm soát 36B-021.26 chở khách đi trên cao tốc đoạn Cao Bồ - Mai Sơn, theo hướng Hà Nội – Thanh Hóa.; Khi đi đến km 264+900 thuộc phường Ninh Phúc, thành phố H, tỉnh Ninh Bình nay là phường Đông H, tỉnh Ninh Bình là đoạn đường mỗi bên có hai làn đường, giới hạn tốc độ tối đa 80km/h.

Bị cáo T đang điều khiển xe ô tô với tốc độ 102km/h, bên làn trái trong cùng theo chiều đi, thì phát hiện thấy xe ô tô tải biển kiểm soát 35C-146.24 cùng làn đường phía trước và chạm với hộ lan đường cao tốc cách khoảng 100m;

bị cáo T không giảm tốc độ mà chuyển làn đường sang phải, đang có xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 đang đi song song để tránh. Do vượt quá tốc độ cho phép, không đảm bảo khoảng cách an toàn, chuyển làn đường không đúng quy định dẫn xe của bị cáo va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 đẩy xe này va chạm với hộ lan bên đường, sau đó tiếp tục va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 35C-146.24 bị tai nạn đã dừng lại và hàng rào hộ lan của đường cao tốc.

Hành vi của bị cáo T đã vi phạm điểm c khoản 2 Điều 11; điểm b khoản 3 Điều 12; khoản 2 Điều 13 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hậu quả gây thiệt hại cho xe ô tô biển kiểm soát 29H-563.65 số tiền là 327.771.000đ; gây thiệt hại các thiết bị trên đường cao tốc số tiền là 49.950.000đ. Tổng giá trị thiệt hại là 377.721.000 đồng. Hành vi của bị cáo La Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thuộc trường hợp “gây thiệt hại về tài sản từ 100.000đ đến dưới 500.000.000 đồng” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.....

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng...”

Như vậy Viện Kiểm sát khu vực 4- Ninh Bình truy tố bị cáo La Xuân T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả; Là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm

Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; nhưng đối với bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, đã từng bị xét xử về hành vi tương tự vào năm 2011 nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm; thực tế khi bị cáo điều khiển xe ô tô phát hiện xe ô tô tải biển kiểm soát 35C-146.24 phía trước cùng làn xảy ra va chạm với hộ lan và xe ô tô

biển kiểm soát 29H-563.65 đang đi cùng chiều làn trong đã xử lý giảm tốc độ để tránh va chạm với xe ô tô bị tai nạn; nhưng bị cáo không giảm tốc độ mà chuyển hướng để đi tiếp. Do biện pháp xử lý ở khoảng cách không đảm bảo, tốc độ cao dẫn đến va chạm liên hoàn; Tai nạn xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, đối với bị cáo là phù hợp.

Khi lượng hình xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bản thân cũng bị thương tích; hiện nay sức khỏe còn yếu; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo đủ điều kiện để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo và sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nghề nghiệp chính là lái xe nhưng không phải là lao động chủ yếu của gia đình nên cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo một thời gian tăng tính giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 35C-146.24 La Xuân T đã bồi thường số tiền là 60.000.000đ cho doanh nghiệp X đại diện là anh Phạm Văn Chính; bồi thường số tiền là 35.000.000đ thiệt hại của đường cao tốc cho Trung tâm điều hành đường cao tốc C đại diện là anh Nguyễn Đức H; bồi thường số tiền là 280.000.000đ thiệt hại của xe ô tô 29H-563.65 cho công ty TNHH L do anh Dương Hoàng K1 là đại diện. Anh C1, anh H và anh K1 đã nhận đủ số tiền trên, không có đề nghị bồi thường gì khác. Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 36B-021.26, công ty TNHH vận tải T là chủ sở hữu không có đề nghị La Xuân T bồi thường thiệt hại. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề này.

Anh Nguyễn Duy T5 đã bồi thường thiệt hại các thiết bị trên đường cao tốc số tiền là 15.565.000đ. Anh Nguyễn Đức H là đại diện Trung tâm điều hành đường cao tốc C đã nhận đủ số tiền, không có đề nghị bồi thường gì thêm. Các chủ sở hữu không có yêu cầu hay đề nghị gì khác; do đó Hội đồng xét xử không xem xét lại vấn đề này.

Đối với anh Nguyễn Duy T5, anh Lê Khắc M1 là những người điều khiển phương tiện và những hành khách trên xe của La Xuân T khi tai nạn không ai bị thương hay bị thiệt hại gì khác nên không có yêu cầu đề nghị gì; do đó Hội đồng xét xử không xem xét lại vấn đề này.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan công an đã thu giữ xe ô tô - Xe ô tô tải HOWO biển số 35C-146.24; Xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 29H-563.65 và Xe ô tô khách giường biển số 36B-021.26 cùng các giấy đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm của các phương tiện. Giấy phép lái xe hạng E số 380097392337 do sở GTVT tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 12/7/2023, còn thời hạn đến ngày 12/7/2028 mang tên La Xuân T cùng các giấy phép lái xe còn hạn sử dụng của anh Nguyễn Duy T5 và anh Lê Khắc M1. Sau khi T hành khám nghiệm phương tiện; trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cơ quan CSĐT đã trả lại cho công ty TNHH vận tải T: Xe ô tô khách giường biển số 36B-021.26. Trả cho công ty TNHH L xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 29H-563.65. Trả cho doanh nghiệp xây dựng X xe ô tô tải HOWO biển số 35C-146.24 cùng giấy tờ kèm theo. Trả lại cho anh Lê Khắc M1 và anh Nguyễn Duy T5 những giấy phép lái xe của hai anh. Các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu hay đề nghị gì khác; do đó Hội đồng xét xử không xem xét lại vấn đề này.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng E số 380097392337 do sở GTVT tỉnh Thanh

Hoá cấp ngày 12/7/2023, còn thời hạn đến ngày 12/7/2028 mang tên La Xuân T là tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên do áp dụng biện pháp cấm hành nghề đối với bị cáo nên cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát Khu vực 4- Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án là có tội nên phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 khoản 5 Điều 260; các điểm b và s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ: khoản điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo La Xuân T, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo La Xuân T 20 (hai mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Cấm bị cáo La Xuân T hành nghề lái xe 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Đ, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng E số 380097392337 do sở GTVT tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 12/7/2023 mang tên La Xuân T nhưng tiếp tục quản lý cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt cấm hành nghề lái xe.

4. Về án phí: buộc bị cáo La Xuân T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình: 02 bản;
- THADS tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 6 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu tòa và HCTP: 03 bản;
- UBND phường Đ: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thế Anh